

như các khu vực bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa và danh lam, thắng cảnh thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

### Chương V

## ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Điều 27.— Những quy định trước đây trái với Pháp lệnh này đều bị bãi bỏ.

Hội đồng bộ trưởng quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh này.

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 1984

Hội đồng Nhà nước

Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Chủ tịch

TRƯỜNG-CHINH

## HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

**QUYẾT ĐỊNH số 41-HĐBT ngày 14-3-1984 về việc phân vạch địa giới một số xã, thị trấn, thị xã thuộc tỉnh Bến Tre.**

### HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 18-12-1980;

Căn cứ điều 16 của Luật tổ chức Hội đồng bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre và Ban tổ chức của Chính phủ,

### QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Phân vạch địa giới một số xã, thị trấn của các huyện Giồng Trôm, Ba Tri, Bình Đại, Mỏ Cày, Thạnh Phú, Chợ Lách và thị xã Bến Tre.

## 1. Huyện Giồng Trôm.

a) Chia xã Tân Hào thành hai xã lấy tên là xã Tân Hào và xã Tân Lợi Thạnh.

— Địa giới của xã Tân Hào ở phía đông giáp xã Tân Thanh, phía tây nam giáp xã Thạnh Phú Đông, phía tây bắc giáp xã Phước Long, phía đông nam giáp xã Hưng Nhượng và Hưng Lễ, phía bắc giáp xã Long Mỹ.

— Địa giới của xã Tân Lợi Thạnh ở phía đông giáp xã Tân Hào, phía tây bắc giáp xã Phước Long, phía tây nam giáp xã Thạnh Phú Đông, phía nam giáp xã Hưng Lễ, phía bắc giáp xã Long Mỹ.

## 2. Huyện Ba Tri.

a) Chia xã Tân Thủy thành hai xã lấy tên là xã Tân Thủy và xã An Thủy.

— Địa giới xã Tân Thủy ở phía đông và phía bắc giáp xã Bình Thạnh, phía tây bắc giáp xã Vĩnh Hòa, phía tây nam giáp xã Tu Hòa Tây, phía nam giáp xã An Thủy.

— Địa giới xã An Thủy ở phía đông giáp biển Đông, phía tây giáp xã An Hòa Tây, phía nam giáp cửa sông Hàm Luông, phía bắc giáp xã Tân Thủy.

## 3. Huyện Bình Đại.

a) Chia xã Định Hòa thành hai xã lấy tên là xã Long Định và xã Long Hòa.

— Địa giới xã Long Định ở phía đông giáp xã Phú Thuận, phía tây giáp kinh Giao Hòa, phía nam giáp xã Long Hòa, phía bắc giáp sông Tiền Giang.

— Địa giới xã Long Hòa ở phía đông giáp xã Châu Hưng, phía tây giáp kinh Giao Hòa, phía nam giáp sông Ba Lai, phía bắc giáp xã Long Định.

b) Chia xã Vang Quới thành hai xã lấy tên là xã Vang Quới Đông và xã Vang Quới Tây.

— Địa giới xã Vang Quới Đông ở phía đông giáp xã Phú Vang, phía tây giáp xã

Vang Quới Tây, phía nam giáp xã Thới Lai, xã Châu Hưng, phía bắc giáp sông Tiền Giang.

— Địa giới của xã Vang Quới Tây ở phía bắc giáp sông Cửa Đại, phía đông giáp xã Vang Quới Đông, phía nam giáp xã Thới Lai, phía tây giáp xã Phú Thuận.

#### 4. Huyện Mỏ Cày.

a) Chia xã Bình Khánh thành hai xã lấy tên là xã Bình Khánh Đông và xã Bình Khánh Tây.

— Địa giới xã Bình Khánh Đông ở phía đông bắc giáp sông Hàm Luông, phía tây nam giáp xã An Định và xã Bình Khánh Tây, phía nam giáp xã Tân Trung, phía tây bắc giáp xã Phước Hiệp.

— Địa giới xã Bình Khánh Tây ở phía đông bắc giáp xã Bình Khánh Đông, phía tây giáp xã An Định, phía tây nam giáp xã An Định và xã Tân Trung, phía tây bắc giáp xã Phước Hiệp.

b) Chia xã Thành Thới thành hai xã lấy tên là xã Thành Thới A và xã Thành Thới B.

— Địa giới xã Thành Thới A ở phía đông giáp xã An Thới, phía tây giáp xã Thành Thới B, phía nam giáp sông Cỏ Chiên và xã Cẩm Sơn, phía bắc giáp xã An Thạnh.

— Địa giới xã Thành Thới B ở phía đông giáp xã Thành Thới A, phía tây giáp xã Khánh Thạnh Tân, phía nam giáp sông Chiên và xã Thành Thới A, phía bắc giáp xã An Thạnh.

#### 5. Huyện Thạnh Phú.

a) Chia xã Thạnh Phong thành hai xã lấy tên là xã Thạnh Phong và xã Thạnh Hải.

— Địa giới xã Thạnh Phong ở phía đông giáp biển Đông, phía tây giáp xã Giao Thạnh, phía tây nam giáp sông Cỏ Chiên, phía bắc giáp xã Thạnh Hải.

— Địa giới xã Thạnh Hải ở phía đông giáp biển Đông, phía tây bắc giáp xã Giao Thạnh, phía tây nam giáp xã Thạnh Phong, phía đông bắc giáp sông Hàm Luông.

b) Chia xã Quới Điền thành hai xã lấy tên là xã Quới Điền và xã Hòa Lợi.

— Địa giới xã Quới Điền ở phía đông và đông nam giáp xã Mỹ Hưng và xã Hòa Lợi Hưng, phía tây giáp xã Đại Điền, phía nam giáp xã Hòa Lợi, phía bắc giáp sông Hàm Luông.

— Địa giới xã Hòa Lợi ở phía đông giáp xã Thạnh Phú và xã Bình Thạnh, phía tây giáp xã Thới Thạnh, phía nam giáp sông Cỏ Chiên, phía tây giáp xã Quới Điền và xã Mỹ Hưng.

c) Chia xã Đại Điền thành hai xã lấy tên là xã Đại Điền và xã Tân Phong.

— Địa giới xã Đại Điền ở phía đông giáp xã Quới Điền, phía tây bắc giáp xã Phú Khánh, phía nam giáp xã Tân Phong, phía đông bắc giáp sông Hàm Luông.

— Địa giới xã Tân Phong ở phía đông giáp xã Quới Điền, phía tây giáp xã Hương Mỹ, phía nam giáp xã Thới Thạnh, phía bắc giáp xã Đại Điền.

#### 6. Huyện Chợ Lách.

a) Tách ấp Sơn Quy, 2/3 ấp Bình An, 1/6 ấp Phụng Châu của xã Sơn Định để sáp nhập vào thị trấn Chợ Lách.

— Địa giới xã Sơn Định sau khi tách ấp nhập vào thị trấn ở phía đông giáp xã Hòa Nghĩa và thị trấn, phía tây giáp xã Vinh Bình, phía nam giáp sông Cỏ Chiên, phía bắc giáp sông Tiền Giang.

— Địa giới thị trấn Chợ Lách sau khi nhập thêm đất ở phía đông giáp xã Hòa Nghĩa, phía tây giáp xã Sơn Định, phía nam giáp xã Hòa Nghĩa, phía bắc giáp sông Tiền Giang.

#### 7. Thị xã Bến Tre.

a) Giải thể các xã Bình Nguyên, Mỹ Hóa, An Hòa và thành lập ba phường mới

lấy tên là phường 6, phường 7 và phường 8.

— Địa giới thị xã Bến Tre sau khi điều chỉnh ở phía đông nam giáp huyện Giồng Trôm, phía tây nam giáp sông Hàm Luông, phía đông và tây bắc giáp huyện Châu Thành.

Điều 2. — Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 1984

Thừa ủy quyền của Hội đồng bộ trưởng  
Bộ trưởng Tổng thư ký  
NGUYỄN HỮU THỤ

**QUYẾT ĐỊNH số 42 - HĐBT ngày 14-3-1984 về việc phân vạch địa giới một số phường, thị trấn thuộc thành phố Hà Nội.**

### HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 18-12-1980;

Căn cứ điều 16 của Luật tổ chức Hội đồng bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

### QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay phân vạch địa giới thị trấn và một số phường thuộc thị xã Sơn Tây, huyện Thanh Trì và quận Hai Bà Trưng như sau:

#### 1. Huyện Thanh Trì.

a) Cắt 14,8 héc-ta của xã Tứ Hiệp, 25 héc-ta của xã Tam Hiệp, 4,2 héc-ta của xã Vinh Quỳnh để nhập vào thị trấn Văn Điển.

Địa giới của thị trấn Văn Điển sau khi được mở rộng ở phía đông giáp thôn Văn

Điền và con mương tưới của xã Tứ Hiệp phía tây giáp thôn Yên Ngưu thuộc xã Tam Hiệp, phía nam giáp xã Vinh Quỳnh, mặt quốc lộ 1A tại điểm 11,600km và xã Tứ Hiệp, phía bắc giáp mặt quốc lộ 1A tại kilômét số 9 và xã Hoàng Liệt.

b) Diện tích và dân số của các xã sau khi cắt một phần diện tích và dân số nhập vào thị trấn Văn Điển còn lại:

— Xã Tam Hiệp còn 344 héc-ta diện tích tự nhiên và 5302 nhân khẩu;

— Xã Tứ Hiệp còn 473 héc-ta diện tích tự nhiên và 6233 nhân khẩu.

— Xã Vinh Quỳnh còn 524 héc-ta diện tích tự nhiên và 9071 nhân khẩu.

#### 2. Quận Hai Bà Trưng.

Chia phường Giáp Bát thành hai phường lấy tên là phường Giáp Bát và phường Tân Mai.

Địa giới phân chia phường giáp Bát và phường Tân Mai là lấy con sông Sét từ phía bắc xuống phía nam phường Giáp Bát hiện nay làm đường ranh giới giữa hai phường.

#### 3. Thị xã Sơn Tây.

1. Cắt 78,2 héc-ta diện tích tự nhiên và 1648 nhân khẩu của xã Trung Hưng, 25,5 héc-ta diện tích tự nhiên và 263 nhân khẩu của xã Trung Sơn Trầm, 8,5 héc-ta diện tích tự nhiên và 9 nhân khẩu của xã Thanh Mỹ để thành lập phường Sơn Lộc.

Địa giới của phường Sơn Lộc ở phía đông giáp phường Quang Trung, phía tây giáp xã Thanh Mỹ, phía nam giáp xã Trung Sơn Trầm, phía bắc giáp xã Trung Hưng.

2. Cắt 213 héc-ta diện tích tự nhiên và 106 nhân khẩu của xã Xuân Sơn, 35,37 héc-ta diện tích tự nhiên và 44 nhân khẩu của xã Thanh Mỹ để thành lập phường Xuân Khanh.

Địa giới của phường Xuân Khanh ở phía đông bắc giáp xã Thanh Mỹ, phía tây nam giáp xã Xuân Sơn.